

Bản án số 701/2023/HS-PT

Ngày 15-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tất Nam;

Các Thẩm phán: bà Nguyễn Ngọc Hoa;

ông Hoàng Mạnh Hùng.

- Thư ký phiên tòa: bà Chu Thị Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Huy Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 581/2023/TLHS-PT ngày 30-5-2023 đối với bị cáo Trịnh Thị Hồng L, do có kháng cáo của bị cáo với Bản án số 28/2023/HS-ST ngày 31-3-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Bị cáo kháng cáo:

Trịnh Thị Hồng L sinh ngày 10-01-1984; nơi cư trú: thôn H, xã C, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Trịnh Xuân K và bà Vũ Thị T; có chồng là Nguyễn Văn H và có 02 con; tiền án: không; tiền sự: ngày 14/11/2018, bị Công an phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Bán băng đề, ấn phẩm khác cho việc đánh lô, đề” (ngày 11/01/2023 L nộp phạt xong); bị tạm giữ từ ngày 15-11-2022 đến ngày 21-11-2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Năm 2018, Trịnh Thị Hồng L mở quán bán nước tại vỉa hè đầu đường Nguyễn Văn Linh cắt ngang đường Lê Quang Đạo thuộc tổ 3, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình bán nước, do có nhiều khách đến uống nước nói chuyện về việc đánh lô, đánh đề nên L đã bán số lô, số đề cho khách đến quán uống nước và khách đi qua đường. Khoảng 16 giờ ngày 15/11/2022, L đang ngồi bán nước tại quán nước vỉa hè thì có một người nam giới lạ mặt, L không biết tên tuổi, địa chỉ đến quán nước của L hỏi mua 04 số lô gồm: 43 x 10 điểm, 34 x 5 điểm, 79, 97 mỗi số x 25 điểm = 50 điểm, tổng mua 04 số lô là 65 điểm nhân với giá L thỏa thuận bán cho người N giới này là 22.500 đồng/1điểm = 1.462.500 đồng; mua 03 số đề gồm: 33 x 100.000

đồng, 59, 95 mỗi số x 50.000 đồng = 100.000 đồng, tổng mua 03 số đề = 200.000 đồng. Tổng số tiền L bán các số lô, số đề cho người nam giới lạ mặt này là 1.662.500 đồng, nhưng L chỉ nhận khoản tiền từ người này là 1.662.000 đồng. Sau đó, L ghi các số lô, số đề vào một tờ giấy kẻ ngang để theo dõi. Đến khoảng 17 giờ 20 phút ngày 15/11/2022, có 02 người nam giới đi vào quán của L (sau này khi bị bắt thì L mới biết tên của 02 người này là Nguyễn Văn H, sinh năm 1995 và Hoàng Văn N, sinh năm 1996, đều trú tại xã S, huyện D, tỉnh Tuyên Quang) hỏi mua số lô, số đề. L đồng ý và thoả thuận với H và N giá 01 điểm lô là 22.500 đồng, nếu thắng thì được trả 80.000 đồng, còn đối với số đề là theo tỷ lệ đánh 1 nếu thắng được ăn gấp 80 lần (có nghĩa là nếu đánh 100.000 đồng, thắng sẽ được ăn 8.000.000 đồng). Sau khi thoả thuận xong, H mua của L 04 số lô gồm: số 44 = 15 điểm, số 99 = 50 điểm, số 18 = 20 điểm, số 81 = 15 điểm. Tổng H mua = 100 điểm x 22.500 đồng/1 điểm = 2.250.000 đồng; 04 số đề gồm: số 18 = 100.000 đồng, số 81, 99, 23 mỗi số = 50.000 đồng, tổng = 150.000 đồng. Tổng số tiền H mua các số lô, số đề của L là: 2.250.000 đồng (tiền lô) + 250.000 đồng (tiền đề) = 2.500.000 đồng. Sau khi bán các số lô, số đề cho H xong thì N mua của L 06 số lô gồm: số 76 = 30 điểm, số 67 = 20 điểm, số 57, 75 mỗi số = 25 điểm, số 56, 65 mỗi số = 05 điểm. Tổng số N mua của L = 110 điểm x 22.500 đồng/1 điểm = 2.475.000 đồng, N mua 04 số đề gồm: số 76 = 200.000 đồng, số 67 = 100.000 đồng, số 57, 75 mỗi số = 100.000 đồng. Tổng số tiền N mua các số lô, số đề của L là 2.475.000 đồng (tiền lô) + 500.000 đồng (tiền đề) = 2.975.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền L bán các số lô, số đề cho N, H là 2.500.000 đồng + 2.975.000 đồng = 5.475.000 đồng, N và H đã thanh toán trả cho L số tiền 5.475.000 đồng. Sau khi nhận tiền của N và H xong, L đang ghi các số lô, số đề mà N, H mua vào tờ giấy kẻ ngang để theo dõi thì bị Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang người cùng tang vật.

Tang vật cơ quan Công an đã thu giữ gồm: số tiền 8.450.000 đồng, 01 tờ giấy kẻ ngang có ghi các số lô, số đề, 01 tờ cáp bằng vỏ bao thuốc lá ghi số lô, số đề, 01 bút bi, 01 bàn nhựa, 03 ghế nhựa.

Quá trình điều tra, Trịnh Thị Hồng L đã khai nhận sau khi bán số lô, số đề cho những người mua, L không chuyển bằng cho ai mà giữ lại để tính thắng thua với người mua.

Tại Bản án số 28/2023/HS-ST ngày 31-3-2023, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Trịnh Thị Hồng L 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hành phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ ngày từ ngày 15-11-2022 đến ngày 21-11-2022.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định việc xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05-4-2023, bị cáo Trịnh Thị Hồng L kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo, với lý do: đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình khó khăn; con còn nhỏ; bản thân đang điều trị bệnh nhược cơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao, đề nghị không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Ngày 15/11/2022, tại quán bán nước ở vỉa hè đầu đường Nguyễn Văn Linh cắt ngang đường Lê Quang Đạo thuộc tổ 3, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Trịnh Thị Hồng L bị bắt quả tang đang có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho 03 đối tượng; tổng số tiền bị cáo bán số lô, số đề cho các đối tượng là 7.137.000 đồng. Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm kết án Trịnh Thị Hồng L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ; đúng pháp luật.

Về nhân thân, trước đó bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi bán số lô, số đề trái phép; chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt hành chính, nên phạm tội lần này là trong thời gian chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tuy nhiên, ngoài các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đối với bị cáo là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thì tài liệu hồ sơ vụ án còn thể hiện bị cáo đang điều trị lâu dài bệnh nhược cơ, ảnh hưởng đến việc sinh hoạt; hoàn cảnh gia đình kinh tế khó khăn, con còn nhỏ (sinh năm 2007)...; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng chưa được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét đối với bị cáo.

Xem xét khách quan, đầy đủ, toàn diện các tình tiết của vụ án, mức độ phạm tội của bị cáo, xét thấy có căn cứ áp dụng khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự giảm hình phạt cho bị cáo xuống dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước là nghiêm trị kết hợp với khoan hồng; giáo dục, cải tạo trong việc xử lý tội phạm.

[2]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật.

[3]. Bị cáo không phải nộp án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa Bản án số 28/2023/HS-ST ngày 31-3-2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc như sau:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Trịnh Thị Hồng L 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn chấp hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ ngày từ ngày 15-11-2022 đến ngày 21-11-2022.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm nêu trên đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo Trịnh Thị Hồng L;
- Cục T.H.A DS Vĩnh Phúc;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Phòng HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tất Nam